

5. Tổng cục Du lịch chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các ngành, đoàn thể và địa phương khẩn trương chuyển các cơ sở nhà khách, nhà nghỉ sang hoạt động kinh doanh theo hướng nơi nào có đủ điều kiện kinh doanh khách sạn thì làm thủ tục chuyển ngay, nơi có thể kinh doanh khách sạn nhưng chưa đủ điều kiện thì phải có kế hoạch cải tạo, nâng cấp đưa vào kinh doanh, còn những nơi do điều kiện về vị trí, mặt bằng không phù hợp để kinh doanh khách sạn, thì phải tìm hình thức khai thác thích hợp để chuyển ngay sang kinh doanh, không được để kéo dài gây lãng phí, xuống cấp tài sản. Mặt khác, Tổng cục Du lịch phối hợp với các cơ quan để có kế hoạch giúp các cơ sở này đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ khách sạn, du lịch cho cán bộ, công nhân viên đang và sẽ công tác tại nhà nghỉ, nhà khách đó tạo điều kiện cho họ nhanh chóng hòa nhập với hoạt động của các cơ sở kinh doanh du lịch.

6. Giao Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện Quyết định số 317-TTg, phối hợp với các ngành liên quan phát hiện và đề xuất với Thủ tướng Chính phủ biện pháp thích hợp để giúp các cơ sở nhà khách, nhà nghỉ chuyển sang kinh doanh nhanh chóng, thuận tiện.

Nhận được Chỉ thị này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải có kế hoạch tổ chức chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý thực hiện nghiêm túc và định kỳ báo cáo kết quả cho Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Tổng cục Du lịch để tổng hợp chung.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 761-TTg ngày 16-12-1994 về quy định lại tỷ lệ điều tiết khoản thu cấp quyền sử dụng đất và thu tiền bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước năm 1994.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để khuyến khích các tỉnh, thành phố phân đấu thu đạt và vượt kế hoạch năm 1994 về khoản thu cấp quyền sử dụng đất và thu tiền bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước; tạo điều kiện cho các địa phương có nguồn chủ động giải quyết vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo dự án được duyệt và duy trì, phát triển quỹ nhà ở;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Để lại cho ngân sách địa phương 70% số thu về cấp quyền sử dụng đất và 100% tiền bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước do địa phương quản lý nộp vào ngân sách Nhà nước năm 1994. Số thu này chỉ được sử dụng vào mục đích xây dựng hạ tầng cơ sở và phát triển quỹ nhà ở, không được sử dụng vào các mục đích khác.

Điều 2. - Quyết định này có hiệu lực thi hành trong năm ngân sách năm 1994, thay thế quy định tại các điểm b và c Điều 2 của Quyết định số 398-TTg ngày 4-8-1994; Bộ trưởng Bộ Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 3. - Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 763-TTg ngày 19-12-1994 về một số chính sách đối với kinh tế hợp tác xã (tiểu, thủ công nghiệp, xây dựng, vận tải, thương mại và dịch vụ).

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để khuyến khích đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác xã;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Các hợp tác xã, tổ hợp tác, Liên hiệp hợp tác xã trong các lĩnh vực tiểu, thủ công nghiệp, xây dựng, vận tải, thương mại và dịch vụ (dưới đây gọi chung là hợp tác xã) được Ủy ban Nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh công nhận Điều lệ và cấp đăng ký kinh doanh là tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân, bình đẳng với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác và hoạt động theo quy định của pháp luật. Đối với hợp tác xã có quy mô lớn thì Ủy ban Nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh xét, đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương duyệt cấp đăng ký kinh doanh.

Điều 2. - Bổ sung một số chính sách đối với hợp tác xã sau đây:

1. Các hợp tác xã có đủ điều kiện theo các quy định hiện hành, được vay vốn từ các quỹ đầu tư và phát triển của Nhà nước.

2. Các hợp tác xã có đủ điều kiện được cấp giấy phép kinh doanh xuất khẩu hàng hóa do mình sản xuất và nhập khẩu vật tư phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu theo quy định hiện hành của Chính phủ. Mức vốn lưu động tối thiểu để xét cấp giấy phép kinh doanh ở mức tương đương 100.000 USD.

3. Các hợp tác xã có đủ điều kiện được tiếp nhận và thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước; các dự án tài trợ của nước ngoài, các tổ chức quốc tế có liên quan đến khu vực kinh tế hợp tác xã như tín dụng, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, khoa học và công nghệ, xuất nhập khẩu, đào tạo, thông tin, tiếp cận thị trường và các dự án phát triển khác. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cùng Hội đồng Trung ương liên minh các Hợp tác xã Việt Nam quy định điều kiện và xem xét việc giao cho những hợp tác xã có đủ điều kiện tiếp nhận và thực hiện các dự án nói trên.

4. Các hợp tác xã có đủ tư cách pháp nhân được vay vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn của các Ngân hàng Thương mại theo các điều kiện vay và trả như áp dụng đối với các doanh nghiệp Nhà nước.

5. Các hợp tác xã phải chấp hành nghiêm quy định của Nhà nước về kinh doanh, về thuế, và nếu gặp khó khăn trong quá trình chấn chỉnh, đổi mới để khôi phục và phát triển phù hợp với các nguyên tắc hợp tác xã, được xem xét miễn giảm thuế theo luật định.

Riêng thuế lợi tức, Bộ Tài chính thống nhất với Hội đồng Trung ương liên minh các Hợp tác xã Việt Nam để có hướng dẫn cụ thể phù hợp với pháp luật và đặc điểm hoạt động của hợp tác xã.

Điều 3. - Hội đồng Trung ương liên minh các Hợp tác xã Việt Nam và Bộ Thương mại có kế hoạch và biện pháp chấn chỉnh và phát triển các hợp tác xã kinh doanh thương mại, dịch vụ ở nông thôn, miền núi để cùng thương nghiệp quốc doanh tổ chức bán các mặt hàng thiết yếu cho nhân dân ở các vùng này (bao gồm cả các mặt hàng có áp dụng chính sách riêng đối với miền núi và vùng dân tộc ít người).

Điều 4. - Ủy ban Nhân dân các cấp xem xét tạo điều kiện thuận lợi trong việc giao quyền sử dụng đất, cho hợp tác xã thuê đất đai, nhà xưởng theo luật định.

Điều 5. - Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 6. - Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng Trung ương liên minh các Hợp tác xã Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHAI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 770-TTg ngày 20-12-1994 về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thanh niên Việt Nam và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ;

Sau khi trao đổi ý kiến và nhất trí với Bí thư Thứ nhất Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;